

ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG THÔNG QUA KIỂM TOÁN VÀ TỰ ĐÁNH GIÁ

*Marina Signore, Riccardo Carbini, Marcello D’Orazio, Giovanna Brancato, Giorgia Simeoni,
Viện Thống kê Quốc gia Ý*

Tóm tắt:

Bài viết này mô tả quy trình đánh giá chất lượng thống kê của Viện Thống kê Quốc gia Ý. Quy trình hiện đang được thử nghiệm trên 7 quy trình tác nghiệp thống kê cụ thể.

Từ khóa: Kiểm toán chất lượng; tự đánh giá; công cụ đánh giá.

1. Đánh giá chất lượng: Mục đích và tính năng

Viện Thống kê Quốc gia Ý (Istat) bắt đầu làm việc có hệ thống về chất lượng trong những năm 90. Chính sách chất lượng của Istat đã được xác định theo khung chất lượng châu Âu (EU), đặc biệt là theo khuyến nghị về chất lượng và Quy tắc thực hành thống kê của EU.

Các tính năng chính của công việc ban đầu về chất lượng liên quan đến tiêu chuẩn hóa và giám sát chất lượng quá trình. Với mục đích này, Istat đã phát triển hệ thống thông tin SIDI cho tài liệu điều tra quản lý lý lịch dữ liệu tham chiếu và chỉ số quy trình chuẩn cho các quy trình thống kê (Brancato và các cộng sự, 2004; Brancato và các cộng sự, 2006) và hệ thống điều hướng SIQual có sẵn bằng tiếng Ý và tiếng Anh trên trang web của Istat.

Gần đây, Istat đã phát triển một quy trình mới để đánh giá chất lượng các quy trình thống kê. Một quy trình như vậy nhằm mục đích đánh giá và cải thiện chất lượng của cả các cuộc điều tra hiện có và các cuộc điều tra mới.

Đối với các cuộc điều tra mới, mục đích

là để đảm bảo rằng một cuộc điều tra mới đáp ứng các yêu cầu tối thiểu để được giới thiệu. Với mục đích này, một quy trình và bảng hỏi để đánh giá các yêu cầu như vậy đã được xây dựng và một thử nghiệm đã được thực hiện cho hai cuộc điều tra. Việc đánh giá dựa trên các tài liệu có sẵn từ giai đoạn lập kế hoạch và không bao gồm công việc bổ sung cho các nhà quản lý điều tra. Thật vậy, nó bị giới hạn trong việc kiểm tra rằng các khía cạnh sau đây đã được xem xét cẩn thận:

- Tính phù hợp của việc điều tra liên quan đến nhu cầu người dùng tiềm ẩn và rõ ràng;
- Thiết kế và kiểm tra câu hỏi đầy đủ;
- Giảm gánh nặng trả lời;
- Lập kế hoạch hệ thống đảm bảo chất lượng điều tra nhằm ngăn ngừa, giảm thiểu và đánh giá các sai số phi chọn mẫu.

Quy trình này chưa được thực hiện nhưng có thể được coi là bước đầu tiên hướng tới ghi nhận chất lượng của các lần điều tra Istat.

Quy trình cho **các cuộc điều tra hiện tại** bao gồm:

- Giám sát thường xuyên quá trình và chất lượng sản phẩm thông qua các phân tích về các chỉ số chất lượng tiêu chuẩn được thu thập trong hệ thống SIDI;

- Tự đánh giá chất lượng quá trình được thực hiện bởi các nhà quản lý điều tra;

- Kiểm toán các quy trình thống kê được thực hiện bởi các nhóm kiểm toán nội bộ.

Các chỉ số chất lượng tiêu chuẩn Istat, hài hòa với các tiêu chuẩn Eurostat (Eurostat, 2009), được tính toán bởi các nhà quản lý điều tra và được tải lên trong hệ thống SIDI tập trung. Các dịch vụ chịu trách nhiệm về chất lượng có nhiệm vụ phân tích chúng và chuẩn bị báo cáo cho quản lý cấp cao nhất của Istat. Thật vậy, hệ thống SIDI cho phép giám sát chất lượng thường xuyên và rộng. Nó có thể hữu ích cho việc phân tích các xu hướng chất lượng và có thể hoạt động như "chuông báo động" về các vấn đề tiềm ẩn cần được nghiên cứu thêm.

Mặc dù các phân tích chất lượng dựa trên SIDI nhằm mục đích giám sát thường xuyên trên cơ sở liên tục của phần lớn các cuộc điều tra, mục đích của việc tự đánh giá và kiểm toán là để thúc đẩy các cải tiến. Báo cáo cuối cùng về tự đánh giá và kiểm toán bao gồm một danh sách các hành động cải tiến với thời gian biểu để thực hiện và các nguồn lực cần thiết. Một khía cạnh quan trọng của quy trình là các cuộc điều tra đã thực hiện đánh giá sẽ nhận được các nguồn lực và sự hỗ trợ cho việc thực hiện các hành động cải tiến. Hoạt động đánh giá cũng cần xác định các thủ tục được áp dụng bởi quy trình được đánh giá và phổ biến chúng trong Istat. Đây là một cách khác để thúc đẩy các cải tiến trong các quy trình thống kê.

Việc kiểm toán được thực hiện bởi một nhóm gồm ba kiểm toán viên nội bộ có

chuyên môn khác nhau phải phỏng vấn người quản lý điều tra và đánh giá mức độ tuân thủ điều tra với các nguyên tắc được mô tả trong Hướng dẫn chất lượng. Cuộc phỏng vấn được cấu trúc dọc theo bảng câu hỏi kiểm toán. Nhóm kiểm toán phải lập một báo cáo cuối cùng với sự đánh giá cho từng nguyên tắc và tóm tắt chung về điểm mạnh và điểm yếu trong quy trình, trong khi người quản lý điều tra phải đề xuất các hành động cải tiến.

Việc tự đánh giá được thực hiện bởi người quản lý điều tra phải điền vào danh sách kiểm tra tự đánh giá và chuẩn bị một báo cáo tương tự như bản báo cáo kiểm toán. Báo cáo này được phân tích bởi một nhóm các nhà đánh giá phụ trách để đánh giá mức độ đầy đủ của các hành động cải tiến và sự phù hợp của chúng với các tiêu chuẩn nội bộ.

Ủy ban Chất lượng, chủ trì bởi Giám đốc Cục Sản xuất thống kê và đồng chủ trì bởi Trưởng phòng Dịch vụ kiểm toán chất lượng, đã được thành lập với nhiệm vụ sắp xếp tất cả các hoạt động đánh giá và thúc đẩy cải tiến chất lượng. Ủy ban Chất lượng, đặc biệt, chịu trách nhiệm phân tích các báo cáo cuối cùng từ việc kiểm toán và tự đánh giá và báo cáo cho quản lý cấp cao của Istat về các quyết định.

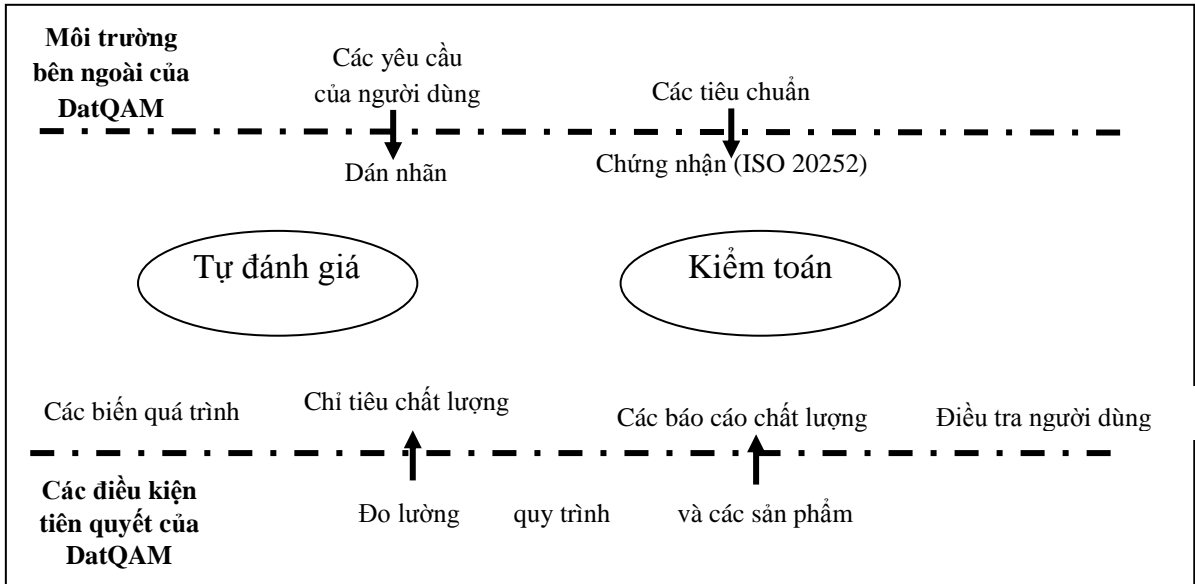
Như được mô tả trong Sổ tay về Phương pháp và công cụ đánh giá chất lượng dữ liệu (DatQAM), (Eurostat, 2007), các phương pháp đánh giá chất lượng quan trọng nhất là chỉ số chất lượng, đo lường các biến quy trình, điều tra người dùng, tự đánh giá, kiểm toán, ghi nhãn và chứng nhận. Chúng có thể được chia thành ba lớp trong đó việc giám sát các biến quy trình, chỉ số chất lượng và điều tra người dùng là lớp đầu tiên; tự đánh giá và kiểm toán là lớp thứ hai và ghi nhãn và chứng nhận là lớp cuối cùng. Hơn nữa,

THÔNG KÊ QUỐC TẾ VÀ HỘI NHẬP

quy trình và tài liệu sản phẩm và việc đo lường là tiền đề để đảm bảo chất lượng. Bản đồ DatQAM cung cấp sự trình bày đồ họa của

các công cụ đánh giá và các mối quan hệ của chúng.

Hình 1: Bản đồ DatQAM



Hiện tại, khung đảm bảo chất lượng của Istat bao gồm một cơ sở hạ tầng chắc chắn để đánh giá chất lượng được thể hiện bằng các biện pháp chất lượng tiêu chuẩn và hệ thống tài liệu SIDI và kinh nghiệm lâu năm, đã đạt được trong 10 năm qua, về đánh giá dữ liệu và quy trình sử dụng các công cụ trong lớp đầu tiên. Quy trình kiểm toán và tự đánh giá dựa trên kinh nghiệm có được từ trước đến nay và các công cụ đã được triển khai đã tạo cơ sở cho việc phát triển quy trình mới.

Chiến lược của Istat được kết nối tốt với hai cấp độ đầu tiên. Phạm vi tác động của tài liệu và việc đo lường đã được thực hiện dần dần trong thập kỷ qua. Cấp độ thứ hai, việc đánh giá, đã bắt đầu vào tháng 1 năm 2010 bằng cách sử dụng quy trình tự đánh giá và kiểm toán.

¹ Từ "Cuốn Cẩm nang về các phương pháp và công cụ đánh giá chất lượng dữ liệu", Eurostat 2007.

2. Công cụ đánh giá

2.1. Hướng dẫn chất lượng

Hướng dẫn chất lượng được coi là tài liệu tham khảo để thiết kế, thực hiện và kiểm soát một quy trình sản xuất số liệu thống kê. Các hướng dẫn được chia thành hai phần: Phần đầu tiên liên quan đến chất lượng quy trình trong khi phần sau lại nói về chất lượng sản phẩm.

Phần đầu tiên được chia thành 6 phần: A. Mục tiêu của quy trình sản xuất; B. Thiết kế quy trình sản xuất; C. Đăng ký tổng thể hoặc đơn vị điều tra; E. Thu thập dữ liệu; F. Công bố kết quả và tài liệu

Mỗi phần được chia thành các tiểu mục. Mỗi tiểu mục bắt đầu bằng định nghĩa của nguyên tắc hướng dẫn cho giai đoạn nhất định của quy trình sản xuất. Định nghĩa của nguyên tắc sau đó được theo sau bởi một văn bản xác định và mô tả các hành động chính có thể được xem xét để thực hiện

nguyên tắc. Những hành động này khá chung chung và cố gắng tính đến sự khác biệt trong các quy trình sản xuất khác nhau. Ý tưởng cơ bản là cung cấp các chỉ dẫn khá chung chung mà không đi sâu vào chi tiết và tránh các công thức. Rõ ràng, khi xử lý các nguyên tắc phức tạp (ví dụ: Thiết kế và kiểm tra bảng hỏi hoặc chỉnh sửa và cắt bỏ), các tham chiếu đến các tài liệu kỹ thuật đi vào một chi tiết chính được cung cấp.

Cấu trúc và nội dung của các hướng dẫn đã được quyết định ghi nhớ quy trình kiểm toán và tính đến cấu trúc và nội dung của các hướng dẫn được phát triển tại Istat trong quá khứ (Fortini, 2000) và các quy trình do NSI khác ở châu Âu phát triển (Thống kê Phần Lan, 2007; FSO Đức, 2005; ONS, 2007) và bên ngoài châu Âu (Thống kê Canada, 1998; Nhà trắng, 2006).

Phần thứ hai của hướng dẫn được chia thành năm phần theo định nghĩa chất lượng châu Âu (Eurostat, 2009): (1) Tính phù hợp; (2) Tính chính xác; (3) Tính kịp thời và đúng hạn; (4) Khả năng tiếp cận và tính rõ ràng; (5) Tính chặt chẽ và khả năng so sánh. Phần này thực sự ngắn (chỉ một vài trang) và cung cấp một mô tả ngắn gọn về từng thành phần của định nghĩa chất lượng (định nghĩa Eurostat của từng thành phần chất lượng được cung cấp trong Phụ lục I. Phụ lục II đi sâu vào các chi tiết liên quan đến độ chính xác và độ tin cậy của các số liệu thống kê, cung cấp các mô tả về tất cả các sai số điều tra (chọn mẫu và phi chọn mẫu).

Phiên bản đầu tiên của hướng dẫn bao gồm ít hơn 50 trang (chỉ có sẵn bằng tiếng Ý). Việc trình bày của dự thảo đầu tiên này đòi hỏi một nhóm làm việc gồm năm nhà nghiên cứu, có cả các chuyên gia về chất lượng và các chuyên gia về phương pháp thống kê. Cụ thể, người ta đã quyết định thành lập một nhóm nhỏ gồm 1-2 chuyên gia

chịu trách nhiệm viết ra các hướng dẫn cho từng nguyên tắc, sau đó các chuyên gia khác trong nhóm (và cả bên ngoài nhóm) sẽ tham gia vào quá trình xem xét. Toàn bộ quá trình mất 3 tháng làm việc toàn thời gian.

2.2. Bảng câu hỏi Kiểm toán và Tự đánh giá

Hai bảng câu hỏi đã được xây dựng: Một bảng hỏi được gửi trong cuộc phỏng vấn cá nhân kiểm toán và bảng hỏi còn lại để tự quản lý trong quy trình tự đánh giá. Hai bảng câu hỏi xử lý cùng một chủ đề và được thiết kế để cung cấp cho kiểm toán viên trong trường hợp nhất định, và các nhà quản lý điều tra (và ở giai đoạn sau, người đánh giá) trong trường hợp khác, với thông tin đồng nhất cần thiết để hoàn thành nhiệm vụ của họ.

Các câu hỏi được sắp xếp làm ba phần: I. Chất lượng quy trình; II. Chất lượng sản phẩm; III. Quản lý và chất lượng quy trình

Phần I tuân theo các giai đoạn thông thường của một quy trình thống kê điển hình, từ việc xác định nhu cầu của người dùng đến việc phổ biến kết quả thông qua thiết kế điều tra, thu thập dữ liệu, xử lý dữ liệu, v.v... Bản đồ các giai đoạn được xác định với một số mục cấp một và cấp hai có trong Mô hình quy trình sản xuất thống kê chung (GSBPM) (Unece, 2008).

Đối với mỗi tiểu mục của Phần I, các nguyên tắc tương tự được nêu trong "Hướng dẫn chất lượng" được báo cáo, tiếp theo là một số câu hỏi hữu ích để đánh giá liệu quy trình có đáp ứng các tiêu chuẩn làm cơ sở cho các nguyên tắc hay không. Việc tự đánh giá và bảng câu hỏi kiểm toán khác nhau ở chỗ trước đây các tùy chọn trả lời chi tiết hơn so với câu hỏi sau này.

Mục II được tổ chức theo thước đo chất lượng Eurostat. Đối với mỗi thành phần chất

➤ ➤ ➤ THÔNG KÊ QUỐC TẾ VÀ HỘI NHẬP

lượng, định nghĩa được cung cấp, theo sau là một số câu hỏi hỗ trợ sự hiểu biết về chất lượng dữ liệu cho thành phần chất lượng cụ thể đó.

Mục III bao gồm các câu hỏi nhằm đánh giá cách duy trì dữ liệu, cũng như một số vấn đề liên quan đến quản lý nhân viên, hệ thống kiểm soát chất lượng và áp dụng đánh giá hiệu quả chi phí trong quy trình.

Các câu hỏi được thiết kế với mục đích cho phép những người hành động của thủ tục thực hiện hoạt động của họ một cách tốt nhất, tức là lấy thông tin cần thiết để đưa ra kết luận về quy trình và chất lượng sản phẩm và quản lý điều tra. Khi phác thảo các câu hỏi, một phân tích về cách các chủ đề phải đối mặt trong các câu hỏi tự đánh giá hoặc bảng câu hỏi các danh sách kiểm tra khác đã được thực hiện. Cụ thể, danh sách kiểm tra tự đánh giá của châu Âu dành cho các nhà quản lý điều tra (DESAP) và Danh sách kiểm tra chất lượng cho các hoạt động thống kê OECD hiện tại được coi là tài liệu tham khảo. Khi có thể, từ ngữ của các câu hỏi được giữ bằng hoặc tương tự với các câu hỏi tương ứng trong bảng câu hỏi DESAP hoặc OECD.

Cuối cùng, bảng câu hỏi tự đánh giá của Istat chứa 121 câu hỏi trong phần mục I và 26 và 18 tương ứng trong mục II và III. Không phải tất cả các câu hỏi sẽ được trả lời, vì một số mục phụ thuộc vào loại quy trình, ví dụ: Mục về người phỏng vấn không áp dụng cho tất cả các quy trình. Số lượng câu hỏi nhỏ hơn một chút đối với bảng câu hỏi kiểm toán. Khoảng một nửa số câu hỏi trong bảng câu hỏi của chúng tôi phù hợp với một hoặc nhiều câu hỏi DESAP. Tỷ lệ này tăng lên nếu chúng ta xem xét mục II và III về chất lượng sản phẩm và quản lý điều tra. 9 câu hỏi trong bảng hỏi của OECD có trong bảng câu hỏi tự đánh giá của Istat.

2.3. Hướng dẫn thực hiện

Hướng dẫn thực hiện là dành cho những người tham gia vào các thủ tục kiểm toán và tự đánh giá. Đó là một bộ hướng dẫn thực hiện liên quan đến các hoạt động (và thời hạn liên quan) sẽ được thực hiện bởi các nhóm đánh giá, nhóm kiểm toán viên và người quản lý điều tra của các quy trình liên quan đến các thủ tục đánh giá. Hơn nữa, hướng dẫn chứa các mô tả của các công cụ sẽ được sử dụng trong các thủ tục đánh giá, chia thành 5 mục:

- 1) Giới thiệu
- 2) Mục tiêu
- 3) Quy trình
- 4) Người thực hiện và vai trò
- 5) Công cụ

Phần *Mục tiêu* mô tả các mục tiêu của quy trình đánh giá điều tra thống kê, đó là sự phân chia các điểm yếu điều tra và các hành động cải tiến liên quan đến các điểm yếu được tìm thấy. Hơn nữa, nó được nhấn mạnh rằng hoạt động đánh giá phải được thực hiện theo cách hợp tác giữa các nhà quản lý điều tra, người đánh giá và kiểm toán viên.

Phần tiếp theo, thủ tục, mô tả các giai đoạn của hai quy trình, kiểm toán và tự đánh giá. Hơn nữa, nó đưa ra lịch trình của các hoạt động sẽ được thực hiện.

Phần thứ ba, *Người thực hiện và vai trò*, được chia thành 5 tiểu mục: Ủy ban chất lượng, dịch vụ kiểm toán chất lượng, nhóm phản biện, nhóm kiểm toán và Ủy ban người dùng. Trong phần này, các vai trò được thực hiện bởi mỗi người thực hiện tham gia vào hai thủ tục được mô tả, tương ứng với quy trình tự đánh giá hoặc thủ tục kiểm toán.

Phần cuối cùng dành riêng cho việc mô tả các công cụ sẽ được sử dụng trong quy trình: Tài liệu tiêu chuẩn, bảng câu hỏi tự

đánh giá và bảng câu hỏi kiểm toán, hướng dẫn chất lượng và báo cáo cuối cùng. Cụ thể, tài liệu tiêu chuẩn bao gồm hai tài liệu (báo cáo quy trình và báo cáo chất lượng), có thể được biên dịch trước một phần bằng cách sử dụng thông tin SIDI. Một số ví dụ về báo cáo quy trình và báo cáo chất lượng có sẵn trong Phụ lục của tài liệu hướng dẫn. Mẫu và đề xuất về cách chuẩn bị báo cáo cuối cùng cũng được cung cấp.

Phiên bản đầu tiên của sổ tay thực hiện bao gồm 13 trang (chỉ có sẵn bằng tiếng Ý).

3. Giai đoạn thử nghiệm

Các thủ tục và công cụ được mô tả hiện đang được thử nghiệm. Thử nghiệm bắt đầu vào tháng Một năm 2010 và sẽ kéo dài 6 tháng. Mục đích của giai đoạn thử nghiệm này là rất đa dạng. Mục đích chính là xác định các điểm yếu có thể có trong các công cụ và quy trình, để cải thiện chúng trước khi áp dụng rộng rãi và so sánh hai quy trình khác nhau, kiểm toán và tự đánh giá, để đánh giá liệu thực tiễn kép có thể được coi là giải pháp tốt nhất hoặc, nếu không, giới hạn việc thực hiện để có một giải pháp hiệu quả hơn. Thứ hai, cần phải đánh giá khối lượng công việc bao hàm, để đưa ra một kế hoạch trung hạn có khả năng và bền vững để thực hiện quy trình đánh giá cho tất cả các quy trình của Istat. Cuối cùng, thử nghiệm thể hiện một đánh giá thực tế cho các cuộc điều tra liên quan, do đó nó sẽ dẫn đến việc xác định các hành động cải tiến sẽ được thực hiện trong giai đoạn tiếp theo.

Thử nghiệm hiện đang hoạt động, do đó, không có kết quả sơ bộ nào có thể được hiển thị, tuy nhiên, sau đây, các hoạt động đã thực hiện được trình bày cũng như các hoạt động đã lên lịch. Cho đến bây giờ, thời gian biểu đã được tuân thủ.

Vào đầu tháng 1 năm 2010, Ủy ban Chất lượng đã kêu gọi các cuộc điều tra về việc được kiểm toán hoặc được gửi đến quy trình tự đánh giá. Câu trả lời cho cuộc gọi là trên cơ sở tự nguyện, nhưng tầm quan trọng và mục tiêu của quy trình đánh giá đã được xác định rõ ràng và sự hỗ trợ quản lý hàng đầu dẫn đến thành công của sáng kiến. Ba cuộc điều tra là ứng cử viên cho cuộc kiểm toán và 9 cuộc tự đánh giá. Ủy ban Chất lượng đã chọn hai cuộc điều tra sẽ được kiểm toán và 5 cuộc tự đánh giá.

Cùng với lời kêu gọi điều tra, Ủy ban Chất lượng đã yêu cầu Ban giám đốc sản xuất cung cấp hai chuyên gia về vấn đề cho mỗi vai trò của kiểm toán viên hoặc người đánh giá. Hơn nữa, Ban giám đốc Phương pháp luận được yêu cầu cung cấp 4 nhà phương pháp luận cho cùng một nhiệm vụ. Cuối cùng, một nhóm gồm mười chuyên gia đã được xác định và cùng với các chuyên gia chất lượng của Dịch vụ kiểm toán chất lượng, một nhóm đầu tiên khai thác để tạo thành các nhóm kiểm toán viên và người đánh giá đã được thành lập. Thật vậy, rút ra từ nhóm được đề cập, hai nhóm kiểm toán viên và ba nhóm đánh giá đã được thành lập và phù hợp với các điều tra được lựa chọn bởi Ủy ban Chất lượng. Mỗi đội gồm ba chuyên gia. Trưởng nhóm là một nhà nghiên cứu Dịch vụ kiểm toán chất lượng, được hỗ trợ bởi một nhà phương pháp học và một chuyên gia trong khu vực. Sự phối hợp giữa các đội và điều tra đã được thực hiện có tính đến chuyên môn của các thành viên trong nhóm và tránh việc một chuyên gia thuộc Ban giám đốc cụ thể có thể tham gia vào việc đánh giá một cuộc điều tra được thực hiện bởi cùng một Ban giám đốc.

➤ ➤ ➤ THÔNG KÊ QUỐC TẾ VÀ HỘI NHẬP

Trong nửa cuối tháng 2, một cuộc họp đầu tiên của tất cả những người tham gia thử nghiệm đã được tổ chức để giải thích quy trình và thời gian biểu chính xác của thử nghiệm, để thu thập ý kiến và đề xuất và để làm rõ những nghi vấn. Cuộc họp tỏ ra rất hữu ích. Ví dụ, đã xuất hiện rằng cần phải có người đánh giá để có một số quy tắc rõ ràng về loại nhận xét mà họ có thể đưa ra trên các báo cáo đánh giá, để thực hiện hoạt động theo cách đồng nhất. Hơn nữa, vì tất cả những người tham gia thử nghiệm không chỉ được yêu cầu đóng góp cho đánh giá của các cuộc điều tra, mà còn để kiểm tra quy trình và công cụ kiểm toán và tự đánh giá và cuối cùng để đánh giá khối lượng công việc, nên đã quyết định chuẩn bị một danh sách kiểm tra các mục cần tính đến để đánh giá, ví dụ: Tính hữu ích của bảng câu hỏi đánh giá được điền đầy đủ để phân tích báo cáo hoặc thời gian dành cho việc phân tích tài liệu.

Tháng 3 đã được dành cho việc chuẩn bị các tài liệu tiêu chuẩn (báo cáo quy trình và chất lượng) bởi các nhà quản lý điều tra và các nhóm kiểm toán/đánh giá đã có cuộc họp sơ bộ để sắp xếp công việc trong tương lai.

Theo thời gian biểu thử nghiệm, tháng 4 đã được chỉ định cho việc đánh giá thực tế. Hai cuộc kiểm toán đã được thực hiện và trong tháng 5, các báo cáo cùng với các hành động cải tiến sẽ được chuẩn bị. Liên quan đến việc tự đánh giá, các nhà quản lý điều tra sẽ gửi tới các đội những người đánh giá các nhóm câu hỏi tự đánh giá đã được điền vào và các báo cáo cuối cùng với các hành

động cải tiến được đề xuất vào tháng 5.

Một phiên thảo luận thăm vấn với tất cả những người tham gia vào giai đoạn thử nghiệm được lên kế hoạch vào đầu tháng 6, trong khi Ủy ban Chất lượng sẽ họp trước cuối tháng 6 để đánh giá các báo cáo cuối cùng và kết quả thử nghiệm.

4. Kết luận

Giai đoạn thử nghiệm là cần thiết để đánh giá toàn bộ quy trình đánh giá. Đối với các công cụ có liên quan, thử nghiệm sẽ cho phép điều chỉnh tất cả các công cụ được phát triển để đánh giá.

Một ảnh hưởng lớn đến các câu hỏi dự kiến. Trong thực tế, do thử nghiệm liên quan đến các quy trình sản xuất khác nhau và các chuyên gia có trình độ khác nhau, một số khiếm khuyết hoặc thiếu sót trong bảng câu hỏi có khả năng xuất hiện. Điều này ngụ ý rằng các điều chỉnh cũng có thể thực hiện trong hướng dẫn. Theo hướng dẫn, các thay đổi nhỏ được dự kiến, do chúng trải qua quá trình xem xét rộng hơn so với bảng câu hỏi.

Cuối cùng, giai đoạn thử nghiệm sẽ cung cấp thông tin hữu ích để xác định ưu điểm và nhược điểm của việc tự đánh giá so với kiểm toán truyền thống.

Khối lượng công việc và thời gian dành cho việc thực hiện kiểm toán - theo quan điểm của cả kiểm toán viên và quy trình được kiểm toán - sẽ thể hiện thông tin quan trọng để quyết định cách thực hiện đánh giá chất lượng trong tương lai tại Istat.

Hoàng Linh (dịch)

*Nguồn: Assessing Quality through Auditing and Self-Assessment;
https://q2010.stat.fi/media/presentations/session-7/brancato-et-l_signore-assessing-quality-through-auditing-and-self-assessment_paper.pdf*